

Bản án số: 136/2020/HSST

Ngày: 21-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Xuyên và ông Thái Quang Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà Ông Nguyễn Việt Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H1**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 25/7/1998, tại U.B, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 45b, khu 12, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Sinh viên; đoàn thể: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lưu Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/8/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

**Người chứng kiến:* 1. Ông Nguyễn Đức D, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Tổ 4, khu N.T, phường N, thành phố U.B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/8/2020, Nguyễn Văn H1 đang ở ký túc xá Trường cao đẳng Than-Khoáng sản Việt Nam, thuộc phường T, thành phố U thì H2 là bạn xã hội (không rõ lai lịch đại chỉ) gọi điện nhờ Nguyễn Văn H1 đi mua ma túy đá về để cả hai cùng sử dụng, Nguyễn Văn H1 đồng ý. H2 hẹn Nguyễn Văn H1 ở cổng ký túc xá để đưa tiền. Trong lúc đợi H2, Nguyễn Văn H1 gọi điện cho một người tên Lương (không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi

mua 1.000.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn ra khu vực bờ sông Sinh, thuộc thành phố Uông Bí. Đợi khoảng 05 phút thì H2 đi đến và chở Nguyễn Văn H1 đến khu vực cổng bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển Uông Bí, H2 đưa cho Nguyễn Văn H1 1.400.000 đồng và bảo đi taxi đi mua. Nguyễn Văn H1 thuê taxi đến khu vực sông Sinh thì gặp L. Nguyễn Văn H1 đưa cho L 1.000.000 đồng và được L đưa cho 01 túi ma túy, Nguyễn Văn H1 cầm túi ma túy trên quay lại xe taxi rồi đi về. Trên đường về H1 cất túi ma túy vào ốp lưng điện thoại iPhone 6 đang dùng. Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H1 về đến cổng ký túc xá, rồi vào một quán nước thuộc tổ 2, khu 7, phường T, thành phố Uông Bí để đợi H2, thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: Tại phần giữa mặt sau điện thoại và ốp điện thoại iPhone của Nguyễn Văn H1 01 túi nilon, kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 điện thoại iPhone gắn sim số 0775.250.010; 01 điện thoại di động hiệu Mastel gắn sim số 0398.905.400 và số tiền 312.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1220/KLGĐ ngày 01/9/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,364 gam.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số: 138/CT- VKSUB ngày 26/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c **khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/8/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1220/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số 0398.905.400; tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Mastel; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu iPhone cùng sim số 0775.250.010 và 312.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra

viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, với lời khai của những người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/8/2020, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 50 phút, ngày 29/8/2020, tại tổ 2, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H1 là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự có hành vi tàng trữ trái phép 0,364 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư. Bị cáo đang là sinh viên, nhưng không chịu khó học hành, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại đua đòi, chơi bời nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy phải xử lý nghiêm để dẫn dắt, giáo dục bị cáo.

** Tình tiết tăng nặng:* Không có.

**Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự

thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Số ma túy Methamphetamine, thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, chiếc sim điện thoại số 0398.905.400 bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động hiệu Mastel là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động hiệu iPhone gắn sim số 0775.250.010 và số tiền 312.000 đồng là tiền và vật của bị cáo không dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[5] Những tình tiết khác trong vụ án: Đối với H2 và L là những người nhờ bị cáo đi mua ma túy và là người bán ma túy cho bị cáo, không có lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H1** phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn H1 15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1220/KLGĐ còn nguyên vẹn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 01 sim điện thoại số 0398.905.400; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Mastel; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu iPhone gắn sim số 0775.250.010, 01 ốp lưng điện thoại màu đen, đã cũ và số tiền 312.000 đồng.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng